|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** | **TIẾT 32: KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 7**  **Năm học: 2021 – 2022**  Thời gian làm bài: 45 phút |

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Kiểm tra mức độ lĩnh hội kiến thức của học sinh trong học kì I, cụ thể:

**- Vai trò của rừng và nhiệm vụ của trồng rừng**

**- Làm đất, gieo ươm cây rừng**

**- Gieo hạt và chăm sóc vường gieo ươm**

**- Trồng cây rừng và chăm sóc rừng sau khi trồng**

**- Khai thác rừng**

**2. Kỹ năng:**

- Năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

- Năng lực sáng tạo, tư duy, hợp tác

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ công nghệ, phân tích và tổng hợp thông tin

**3. Thái độ:** Giáo dục cho HS lòng yêu thích môn học, tích cực áp dụng kiến thức đã học vào thực tế đời sống; cẩn thận khi làm bài và trình bày bài.

**4. Định hướng phát triển năng lực:** Phát triển năng lực tư duy, năng lực tổng hợp kiến thức, năng lực trình bày bài...

**II. MA TRẬN ĐỀ:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Nội dung** | **Nhận biết**  **( 40%)** | | **Thông hiểu**  **(30%)** | | **Vận dụng**  **(20%)** | | **Vận dụng cao**  **(10%)** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Vai trò của rừng và nhiệm vụ trồng rừng** | Biết được vai trò quan trọng của rừng | | Hiểu rõ nhiệm vụ của trồng rừng ở nước ta | |  | |  | |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* | *2*  *0,5*  *5%* |  | *2*  *0,5*  *5%* |  |  |  |  |  | ***4***  ***1,0***  ***10%*** |
| **Làm đất, gieo ươm cây rừng** | Biết được kĩ thuật làm đất, tạo nền đất gieo ươm | | Hiểu được điều kiện lập vườn gieo ươm | |  | |  | |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* |  | *1*  *1,5* | *2*  *0,5*  *5%* |  |  |  |  |  | ***3***  ***2,0***  ***20%*** |
| **Gieo hạt và chăm sóc vườn gieo ươm** | Biết được thười vụ, quy trình gieo hạt | |  | | Nhận biết được các biện pháp chăm sóc vườn gieo | |  | |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* | *4*  *1*  *10%* |  |  |  |  | *1*  *2*  *20%* |  |  | ***5***  ***3***  ***30%*** |
| **Trồng cây rừng và chăm sóc sau khi trồng** | Biết được tác hại của sâu bệnh và các nguyên tắc phòng trừ | | Phân biệt được các công việc chăm sóc | |  | | Giải thích được cách trồng cây con có bầu và rễ trần | |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* | *2*  *0,5*  *5%* |  | *2*  *0,5*  *5%* |  |  |  | *2*  *0,5*  *5%* |  | ***6***  ***1,5***  ***15%*** |
| **Khai thác rừng** | Biết được các loại khai thác và biện pháp phục hồi rừng | | Hiểu được điều kiện khai thác rừng hiện nay | |  | | Phân biệt được các loại khai thác rừng | |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* | *2*  *0,5*  *5%* |  |  | *1*  *1,5*  *15%* |  |  | *2*  *0,5*  *5%* |  | ***5***  ***2,5***  ***25%*** |
| **Tổng** | **14**  **4**  **40%** | | **7**  **3**  **30%** | | **1**  **2**  **20%** | | **1**  **1**  **10%** | | **23**  **10**  **100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** -------------------- *(Đề 101)* | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2021 - 2022 MÔN: Công nghệ 7** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) *Chọn đáp án trước câu trả lời đúng nhất:***

**Câu 1.** Mục đích của việc làm cỏ là:

**A.** Làm đất tơi xốp. **B.** Diệt cỏ dại, sâu, bệnh hại.

**C.** Chống đổ. **D.** Hạn chế bốc hơi nước.

**Câu 2.** Lượng cây chặt hạ trong Khai thác chọn là:

**A.** Chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

**B.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.

**C.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.

**D.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.

**Câu 3.** Phương pháp làm nước được phun thành hạt nhỏ tỏa ra như mưa bằng hệ thống vòi tưới là phương pháp tưới gì?

**A.** Tưới ngập **B.** Tưới thấm

**C.** Tưới phun mưa **D.** Tưới theo hàng, vào gốc cây

**Câu 4.** Thời gian chặt hạ trong Khai thác trắng là:

**A.** Kéo dài 2 – 3 năm. **B.** Không hạn chế thời gian

**C.** Kéo dài 5 – 10 năm. **D.** Trong mùa khai thác gỗ (>1 năm).

**Câu 5.** Khi tạo lỗ trong hố đất để trồng cây con có bầu, độ sâu của hố đất có yêu cầu gì?

**A.** Phải lớn hơn chiều cao bầu đất. **B.** Không có yêu cầu gì

**C.** Đường kính nhỏ hơn bầu đất. **D.** Phải nhỏ hơn chiều cao bầu đất.

**Câu 6.** Trong tỉa và dặm cây, nếu hố có nhiều cây ta phải:

**A.** Nhổ hết đi trồng lại cây mới. **B.** Chỉ để lại 2 – 3 cây.

**C.** Bón thêm phân để nuôi nhiều cây. **D.** Chỉ để lại 1 cây.

**Câu 7.** Trồng cây con rễ trần hay được áp dụng trong trường hợp:

**A.** Cây phục hồi nhanh **B.** Bộ rễ khỏe

**C.** Đất tốt và ẩm. **D.** Cả 3 đáp án trên

**Câu 8.** Lượng gỗ khai thác chọn không được vượt quá bao nhiêu % lượng gỗ của khu rừng khai thác?

**A.** 25% **B.** 30% **C.** 35% **D.** 45%

**Câu 9.** Lượng cây chặt hạ trong Khai thác trắng là:

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.

**B.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.

**C.** Chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

**D.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.

**Câu 10.** Mùa trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là

**A.** Mùa xuân. **B.** Mùa Hạ.

**C.** Mùa thu. **D.** Cả A và B đều đúng.

**Câu 11.** Khi trồng cây con có bầu cần lấp và nén đất bao nhiêu lần?

**A.** 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 1

**Câu 12.** Ý nghĩa của biện pháp tăng vụ ?

**A.** Tăng độ phì nhiêu **B.** Điều hòa dinh dưỡng đất

**C.** Tăng sản phẩm thu hoạch **D.** Giảm sâu bệnh

**Câu 13.** Vì sao thời vụ trồng rừng ở 2 miền Bắc- Nam lại khác nhau?

**A.** Do loại cây khác nhau **B.** Do khí hậu khác nhau

**C.** Vì khoảng cách địa lí **D.** Do phong tục, văn hóa khác nhau

**Câu 14.** Sau khi trồng cây gây rừng từ 1-3 tháng, thời gian chăm sóc cây là:

**A.** 3 năm. **B.** 5 năm. **C.** 6 năm. **D.** 4 năm.

**Câu 15.** Mùa gieo hạt cây rừng ở các tỉnh Miền Bắc thường từ:

**A.** Tháng 9 đến tháng 10. **B.** Tháng 1 đến tháng 2.

**C.** Tháng 2 đến tháng 3. **D.** Tháng 11 đến tháng 2 năm sau.

**Câu 16.** Hướng luống theo hướng nào để cây con nhận được đủ ánh sáng?

**A.** Bắc - Nam **B.** Đông – Tây **C.** Đông – Bắc **D.** Tây – Nam

**Câu 17.** Số lần cần chăm sóc cây rừng sau khi trồng ở năm thứ nhất và năm thứ hai là:

**A.** 4 – 5 lần mỗi năm. **B.** 1 – 2 lần mỗi năm.

**C.** 2 – 3 lần mỗi năm. **D.** 3 – 4 lần mỗi năm.

**Câu 18.** Ở những nơi rừng có độ dốc bao nhiêu không được phép khai thác trắng?

**A.** Lớn hơn 20độ **B.** Lớn hơn 10độ **C.** Lớn hơn 15độ **D.** Lớn hơn 25độ

**Câu 19.** Thời gian chặt hạ trong Khai thác chọn là:

**A.** Kéo dài 2 – 3 năm. **B.** Không hạn chế thời gian.

**C.** Trong mùa khai thác gỗ (< 1 năm). **D.** Kéo dài 5 – 10 năm.

**Câu 20.** Nơi đặt vườm ươm cần phải có độ pH bằng bao nhiêu là phù hợp?

**A.** 7 - 8. **B.** 8 – 9. **C.** 5 - 6. **D.** 6 – 7.

**II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1:** Nêu các công việc chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng? (2 điểm)

**Câu 2:** Khai thác rừng hiện nay ở Việt Nam phải tuân theo các điều kiện nào? (1,5 điểm)

**Câu 3:** Trình bày quy trình dọn cây hoang dại và làm đất tơi xốp? (1,5 điểm)

***------ HẾT ------***

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** -------------------- *(Đề 102)* | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2021 - 2022 MÔN: Công nghệ 7** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) *Chọn đáp án trước câu trả lời đúng nhất:***

**Câu 1.** Mùa gieo hạt cây rừng ở các tỉnh Miền Bắc thường từ:

**A.** Tháng 11 đến tháng 2 năm sau. **B.** Tháng 9 đến tháng 10.

**C.** Tháng 2 đến tháng 3. **D.** Tháng 1 đến tháng 2.

**Câu 2.** Phương pháp làm nước được phun thành hạt nhỏ tỏa ra như mưa bằng hệ thống vòi tưới là phương pháp tưới gì?

**A.** Tưới ngập **B.** Tưới phun mưa

**C.** Tưới thấm **D.** Tưới theo hàng, vào gốc cây

**Câu 3.** Lượng cây chặt hạ trong Khai thác chọn là:

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.

**B.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.

**C.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.

**D.** Chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

**Câu 4.** Thời gian chặt hạ trong Khai thác trắng là:

**A.** Trong mùa khai thác gỗ (>1 năm). **B.** Không hạn chế thời gian

**C.** Kéo dài 2 – 3 năm. **D.** Kéo dài 5 – 10 năm.

**Câu 5.** Nơi đặt vườm ươm cần phải có độ pH bằng bao nhiêu là phù hợp?

**A.** 8 – 9. **B.** 7 - 8. **C.** 5 - 6. **D.** 6 – 7.

**Câu 6.** Ở những nơi rừng có độ dốc bao nhiêu không được phép khai thác trắng?

**A.** Lớn hơn 20độ **B.** Lớn hơn 10độ **C.** Lớn hơn 15độ **D.** Lớn hơn 25độ

**Câu 7.** Vì sao thời vụ trồng rừng ở 2 miền Bắc- Nam lại khác nhau?

**A.** Vì khoảng cách địa lí **B.** Do loại cây khác nhau

**C.** Do phong tục, văn hóa khác nhau **D.** Do khí hậu khác nhau

**Câu 8.** Mùa trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là

**A.** Cả A và B đều đúng. **B.** Mùa Hạ.

**C.** Mùa xuân. **D.** Mùa thu.

**Câu 9.** Thời gian chặt hạ trong Khai thác chọn là:

**A.** Không hạn chế thời gian. **B.** Trong mùa khai thác gỗ (< 1 năm).

**C.** Kéo dài 5 – 10 năm. **D.** Kéo dài 2 – 3 năm.

**Câu 10.** Trồng cây con rễ trần hay được áp dụng trong trường hợp:

**A.** Bộ rễ khỏe **B.** Đất tốt và ẩm.

**C.** Cả 3 đáp án trên **D.** Cây phục hồi nhanh

**Câu 11.** Mục đích của việc làm cỏ là:

**A.** Hạn chế bốc hơi nước. **B.** Làm đất tơi xốp.

**C.** Diệt cỏ dại, sâu, bệnh hại. **D.** Chống đổ.

**Câu 12.** Số lần cần chăm sóc cây rừng sau khi trồng ở năm thứ nhất và năm thứ hai là:

**A.** 4 – 5 lần mỗi năm. **B.** 2 – 3 lần mỗi năm.

**C.** 3 – 4 lần mỗi năm. **D.** 1 – 2 lần mỗi năm.

**Câu 13.** Sau khi trồng cây gây rừng từ 1-3 tháng, thời gian chăm sóc cây là:

**A.** 3 năm. **B.** 5 năm. **C.** 4 năm. **D.** 6 năm.

**Câu 14.** Ý nghĩa của biện pháp tăng vụ ?

**A.** Tăng độ phì nhiêu **B.** Điều hòa dinh dưỡng đất

**C.** Giảm sâu bệnh **D.** Tăng sản phẩm thu hoạch

**Câu 15.** Lượng cây chặt hạ trong Khai thác trắng là:

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.

**B.** Chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

**C.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.

**D.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.

**Câu 16.** Khi tạo lỗ trong hố đất để trồng cây con có bầu, độ sâu của hố đất có yêu cầu gì?

**A.** Đường kính nhỏ hơn bầu đất. **B.** Phải nhỏ hơn chiều cao bầu đất.

**C.** Phải lớn hơn chiều cao bầu đất. **D.** Không có yêu cầu gì

**Câu 17.** Khi trồng cây con có bầu cần lấp và nén đất bao nhiêu lần?

**A.** 2 **B.** 4 **C.** 3 **D.** 1

**Câu 18.** Lượng gỗ khai thác chọn không được vượt quá bao nhiêu % lượng gỗ của khu rừng khai thác?

**A.** 30% **B.** 25% **C.** 45% **D.** 35%

**Câu 19.** Hướng luống theo hướng nào để cây con nhận được đủ ánh sáng?

**A.** Đông – Tây **B.** Đông – Bắc **C.** Bắc - Nam **D.** Tây – Nam

**Câu 20.** Trong tỉa và dặm cây, nếu hố có nhiều cây ta phải:

**A.** Chỉ để lại 2 – 3 cây. **B.** Nhổ hết đi trồng lại cây mới.

**C.** Chỉ để lại 1 cây. **D.** Bón thêm phân để nuôi nhiều cây.

**II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1:** Nêu các công việc chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng? (2 điểm)

**Câu 2:** Khai thác rừng hiện nay ở Việt Nam phải tuân theo các điều kiện nào? (1,5 điểm)

**Câu 3:** Trình bày quy trình dọn cây hoang dại và làm đất tơi xốp? (1,5 điểm)

***------ HẾT ------***

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** -------------------- *(Đề 103)* | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2021 - 2022 MÔN: Công nghệ 7** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) *Chọn đáp án trước câu trả lời đúng nhất:***

**Câu 1.** Khi trồng cây con có bầu cần lấp và nén đất bao nhiêu lần?

**A.** 4 **B.** 1 **C.** 2 **D.** 3

**Câu 2.** Lượng cây chặt hạ trong Khai thác trắng là:

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.

**B.** Chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

**C.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.

**D.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.

**Câu 3.** Trồng cây con rễ trần hay được áp dụng trong trường hợp:

**A.** Cây phục hồi nhanh **B.** Đất tốt và ẩm.

**C.** Bộ rễ khỏe **D.** Cả 3 đáp án trên

**Câu 4.** Mục đích của việc làm cỏ là:

**A.** Diệt cỏ dại, sâu, bệnh hại. **B.** Chống đổ.

**C.** Làm đất tơi xốp. **D.** Hạn chế bốc hơi nước.

**Câu 5.** Khi tạo lỗ trong hố đất để trồng cây con có bầu, độ sâu của hố đất có yêu cầu gì?

**A.** Phải nhỏ hơn chiều cao bầu đất. **B.** Đường kính nhỏ hơn bầu đất.

**C.** Không có yêu cầu gì **D.** Phải lớn hơn chiều cao bầu đất.

**Câu 6.** Ở những nơi rừng có độ dốc bao nhiêu không được phép khai thác trắng?

**A.** Lớn hơn 10độ **B.** Lớn hơn 25độ **C.** Lớn hơn 20độ **D.** Lớn hơn 15độ

**Câu 7.** Nơi đặt vườm ươm cần phải có độ pH bằng bao nhiêu là phù hợp?

**A.** 7 - 8. **B.** 5 - 6. **C.** 6 – 7. **D.** 8 – 9.

**Câu 8.** Sau khi trồng cây gây rừng từ 1-3 tháng, thời gian chăm sóc cây là:

**A.** 6 năm. **B.** 3 năm. **C.** 4 năm. **D.** 5 năm.

**Câu 9.** Vì sao thời vụ trồng rừng ở 2 miền Bắc- Nam lại khác nhau?

**A.** Do khí hậu khác nhau **B.** Vì khoảng cách địa lí

**C.** Do loại cây khác nhau **D.** Do phong tục, văn hóa khác nhau

**Câu 10.** Hướng luống theo hướng nào để cây con nhận được đủ ánh sáng?

**A.** Tây – Nam **B.** Đông – Bắc **C.** Bắc - Nam **D.** Đông – Tây

**Câu 11.** Mùa trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là

**A.** Mùa Hạ. **B.** Mùa thu.

**C.** Cả A và B đều đúng. **D.** Mùa xuân.

**Câu 12.** Thời gian chặt hạ trong Khai thác chọn là:

**A.** Không hạn chế thời gian. **B.** Kéo dài 5 – 10 năm.

**C.** Kéo dài 2 – 3 năm. **D.** Trong mùa khai thác gỗ (< 1 năm).

**Câu 13.** Phương pháp làm nước được phun thành hạt nhỏ tỏa ra như mưa bằng hệ thống vòi tưới là phương pháp tưới gì?

**A.** Tưới phun mưa **B.** Tưới ngập

**C.** Tưới thấm **D.** Tưới theo hàng, vào gốc cây

**Câu 14.** Ý nghĩa của biện pháp tăng vụ ?

**A.** Giảm sâu bệnh **B.** Tăng sản phẩm thu hoạch

**C.** Tăng độ phì nhiêu **D.** Điều hòa dinh dưỡng đất

**Câu 15.** Lượng gỗ khai thác chọn không được vượt quá bao nhiêu % lượng gỗ của khu rừng khai thác?

**A.** 25% **B.** 30% **C.** 35% **D.** 45%

**Câu 16.** Mùa gieo hạt cây rừng ở các tỉnh Miền Bắc thường từ:

**A.** Tháng 2 đến tháng 3. **B.** Tháng 9 đến tháng 10.

**C.** Tháng 1 đến tháng 2. **D.** Tháng 11 đến tháng 2 năm sau.

**Câu 17.** Trong tỉa và dặm cây, nếu hố có nhiều cây ta phải:

**A.** Nhổ hết đi trồng lại cây mới. **B.** Chỉ để lại 2 – 3 cây.

**C.** Chỉ để lại 1 cây. **D.** Bón thêm phân để nuôi nhiều cây.

**Câu 18.** Số lần cần chăm sóc cây rừng sau khi trồng ở năm thứ nhất và năm thứ hai là:

**A.** 2 – 3 lần mỗi năm. **B.** 1 – 2 lần mỗi năm.

**C.** 3 – 4 lần mỗi năm. **D.** 4 – 5 lần mỗi năm.

**Câu 19.** Lượng cây chặt hạ trong Khai thác chọn là:

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.

**B.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.

**C.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.

**D.** Chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

**Câu 20.** Thời gian chặt hạ trong Khai thác trắng là:

**A.** Trong mùa khai thác gỗ (>1 năm). **B.** Không hạn chế thời gian

**C.** Kéo dài 2 – 3 năm. **D.** Kéo dài 5 – 10 năm.

**II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1:** Nêu các công việc chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng? (2 điểm)

**Câu 2:** Khai thác rừng hiện nay ở Việt Nam phải tuân theo các điều kiện nào? (1,5 điểm)

**Câu 3:** Trình bày quy trình dọn cây hoang dại và làm đất tơi xốp? (1,5 điểm)

***------ HẾT ------***

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** -------------------- *(Đề 104)* | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2021 - 2022 MÔN: Công nghệ 7** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) *Chọn đáp án trước câu trả lời đúng nhất:***

**Câu 1.** Vì sao thời vụ trồng rừng ở 2 miền Bắc- Nam lại khác nhau?

**A.** Do loại cây khác nhau **B.** Vì khoảng cách địa lí

**C.** Do khí hậu khác nhau **D.** Do phong tục, văn hóa khác nhau

**Câu 2.** Khi trồng cây con có bầu cần lấp và nén đất bao nhiêu lần?

**A.** 3 **B.** 1 **C.** 4 **D.** 2

**Câu 3.** Nơi đặt vườm ươm cần phải có độ pH bằng bao nhiêu là phù hợp?

**A.** 6 – 7. **B.** 7 - 8. **C.** 5 - 6. **D.** 8 – 9.

**Câu 4.** Mùa trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là

**A.** Mùa xuân. **B.** Mùa Hạ.

**C.** Mùa thu. **D.** Cả A và B đều đúng.

**Câu 5.** Hướng luống theo hướng nào để cây con nhận được đủ ánh sáng?

**A.** Tây – Nam **B.** Đông – Tây **C.** Bắc - Nam **D.** Đông – Bắc

**Câu 6.** Lượng gỗ khai thác chọn không được vượt quá bao nhiêu % lượng gỗ của khu rừng khai thác?

**A.** 35% **B.** 45% **C.** 30% **D.** 25%

**Câu 7.** Lượng cây chặt hạ trong Khai thác trắng là:

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.

**B.** Chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

**C.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.

**D.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.

**Câu 8.** Trong tỉa và dặm cây, nếu hố có nhiều cây ta phải:

**A.** Bón thêm phân để nuôi nhiều cây. **B.** Nhổ hết đi trồng lại cây mới.

**C.** Chỉ để lại 2 – 3 cây. **D.** Chỉ để lại 1 cây.

**Câu 9.** Ý nghĩa của biện pháp tăng vụ ?

**A.** Tăng sản phẩm thu hoạch **B.** Tăng độ phì nhiêu

**C.** Giảm sâu bệnh **D.** Điều hòa dinh dưỡng đất

**Câu 10.** Trồng cây con rễ trần hay được áp dụng trong trường hợp:

**A.** Đất tốt và ẩm. **B.** Cả 3 đáp án trên

**C.** Cây phục hồi nhanh **D.** Bộ rễ khỏe

**Câu 11.** Ở những nơi rừng có độ dốc bao nhiêu không được phép khai thác trắng?

**A.** Lớn hơn 20độ **B.** Lớn hơn 15độ **C.** Lớn hơn 10độ **D.** Lớn hơn 25độ

**Câu 12.** Mùa gieo hạt cây rừng ở các tỉnh Miền Bắc thường từ:

**A.** Tháng 11 đến tháng 2 năm sau. **B.** Tháng 1 đến tháng 2.

**C.** Tháng 9 đến tháng 10. **D.** Tháng 2 đến tháng 3.

**Câu 13.** Thời gian chặt hạ trong Khai thác chọn là:

**A.** Trong mùa khai thác gỗ (< 1 năm). **B.** Kéo dài 2 – 3 năm.

**C.** Kéo dài 5 – 10 năm. **D.** Không hạn chế thời gian.

**Câu 14.** Sau khi trồng cây gây rừng từ 1-3 tháng, thời gian chăm sóc cây là:

**A.** 5 năm. **B.** 3 năm. **C.** 6 năm. **D.** 4 năm.

**Câu 15.** Số lần cần chăm sóc cây rừng sau khi trồng ở năm thứ nhất và năm thứ hai là:

**A.** 2 – 3 lần mỗi năm. **B.** 1 – 2 lần mỗi năm.

**C.** 4 – 5 lần mỗi năm. **D.** 3 – 4 lần mỗi năm.

**Câu 16.** Mục đích của việc làm cỏ là:

**A.** Diệt cỏ dại, sâu, bệnh hại. **B.** Làm đất tơi xốp.

**C.** Chống đổ. **D.** Hạn chế bốc hơi nước.

**Câu 17.** Phương pháp làm nước được phun thành hạt nhỏ tỏa ra như mưa bằng hệ thống vòi tưới là phương pháp tưới gì?

**A.** Tưới ngập **B.** Tưới phun mưa

**C.** Tưới theo hàng, vào gốc cây **D.** Tưới thấm

**Câu 18.** Lượng cây chặt hạ trong Khai thác chọn là:

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.

**B.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.

**C.** Chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

**D.** Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.

**Câu 19.** Khi tạo lỗ trong hố đất để trồng cây con có bầu, độ sâu của hố đất có yêu cầu gì?

**A.** Phải nhỏ hơn chiều cao bầu đất. **B.** Không có yêu cầu gì

**C.** Đường kính nhỏ hơn bầu đất. **D.** Phải lớn hơn chiều cao bầu đất.

**Câu 20.** Thời gian chặt hạ trong Khai thác trắng là:

**A.** Trong mùa khai thác gỗ (>1 năm). **B.** Kéo dài 5 – 10 năm.

**C.** Không hạn chế thời gian **D.** Kéo dài 2 – 3 năm.

**II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1:** Nêu các công việc chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng? (2 điểm)

**Câu 2:** Khai thác rừng hiện nay ở Việt Nam phải tuân theo các điều kiện nào? (1,5 điểm)

**Câu 3:** Trình bày quy trình dọn cây hoang dại và làm đất tơi xốp? (1,5 điểm)

***------ HẾT ------***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 7**  **Năm học: 2021 – 2022**  Thời gian làm bài: 45 phút |

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM**

**I.TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)** Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

**ĐỀ 101**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | B | A | C | D | A | D | D | C | D | D |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | A | C | B | D | D | A | C | C | B | D |

**ĐỀ 102**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | A | B | D | A | D | C | D | A | A | C |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | C | B | C | D | C | C | A | D | C | C |

**ĐỀ 103**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | C | A | D | A | D | D | C | C | A | C |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | C | A | A | B | C | D | C | A | D | A |

**ĐỀ 104**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | C | D | A | D | C | A | A | D | A | B |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | B | A | D | D | A | A | B | C | D | A |

**II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| Câu 1  (2 điểm) | Các công việc chăm sóc vườn gieo ươm:   * Làm giàn che giúp giảm bớt nắng mưa * Tưới nước giữ ẩm cho cây * Phun thuốc trừ sâu bệnh hại * làm cỏ, xới đất giúp đất tơi xốp và diệt cỏ dại | *0,5 điểm*  *0,5 điểm*  *0,5 điểm*  *0,5 điểm* |
| Câu 2  (1,5 điểm) | Điều kiện khai thác rừng hiện nay ở Việt Nam phải tuân thủ theo các điều kiện sau:         + Chỉ được khai thác chọn, không được khai thác trắng.         + Rừng còn nhiều cây gỗ to có giá trị kinh tế.         + Lượng gỗ khai thác chọn nhỏ hơn 35% lượng gỗ rừng khai thác. | *0,5 điểm*  *0,5 điểm*  *0,5 điểm* |
| Câu 3  ( 1,5 điểm) | Đất hoang hoặc đã qua sử dụng -> Dọn cây hoang dại -> Cày sâu, bừa kĩ, khử chua, diệt ổ sâu bệnh -> Đập và san phẳng đất -> Đất tơi xốp | *1,5 điểm* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **GV ra đề**  **Bùi Thị Quỳnh** | **TTCM duyệt**  **Đinh Thị Như Quỳnh** | **BGH duyệt**  **Đặng Thị Tuyết Nhung** |